

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2024/HS-ST
Ngày 28/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Mẫn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Tác và bà Lục Thị Xinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn tham gia phiên tòa: Ông Vương Đức Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2024/TLST- HS ngày 25 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2024/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Vương Văn C; sinh ngày 02 tháng 10 năm 1986; nơi cư trú: Thôn K, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn A và bà Lăng Thị C; vợ: Hoàng Thị H; con: 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp Tạm giữ từ ngày 16/4/2024 đến ngày 25/4/2024 chuyển áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Hà Văn T; sinh ngày 02 tháng 7 năm 1992; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T và con bà Hoàng Thị H; vợ: Chưa có; con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/6/2013 bị Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Xâm phạm sức khỏe người khác*” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 171/QĐ -XPHC; bị áp dụng biện pháp Tạm giữ từ

ngày 16/4/2024 đến ngày 25/4/2024 chuyển áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Hà Văn H; sinh ngày 27 tháng 4 năm 1998; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn H và con bà Hứa Thị T; vợ: Lý Mùi L; con: 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 16/4/2024 đến ngày 25/4/2024 chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Lâm Quang B; sinh ngày 28 tháng 6 năm 1999; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn C và con bà Lèng Thị S; vợ: Chưa có; con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 16/4/2024 đến ngày 25/4/2024 chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Văn T; sinh ngày 21 tháng 8 năm 1998; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Q và con bà Hà Thị L; vợ: Chưa có; con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giữ từ ngày 16/4/2024 đến ngày 25/4/2024 chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt tại phiên tòa.

6. Nguyễn Văn H; sinh ngày 29 tháng 01 năm 1981; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và con bà Hà Thị V; vợ: Hoàng Thị H; con: 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/8/2019 bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “*Đánh bạc*” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 57/QĐ-XPHC; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giữ từ ngày 16/4/2024 đến ngày 25/4/2024 chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt tại phiên tòa.

7. Nguyễn Văn L; sinh ngày 19 tháng 02 năm 1988; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G và con bà Đinh Thị B; vợ: Hoàng Thị T (đã ly hôn); con: Chưa có;

tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/11/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 72 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*” và 06 tháng tù về tội “*trộm cắp tài sản*”, tổng hợp hình phạt cả hai tội là 78 tháng tù theo Bản án số: 59/2007/HSST, đã được xóa án tích; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 16/4/2024 đến ngày 25/4/2024 chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn G; sinh năm 1978; trú tại: Thôn N, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

2. Ông Hoàng Quốc H; sinh năm 1988; trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

3. Ông Lâm Văn T; sinh năm 1984; trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

4. Bà Hoàng Thị H; sinh năm 1990; Trú tại: Thôn K, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 30 phút ngày 16 tháng 4 năm 2024, Tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đang làm việc tại thôn K, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện bắt quả tang Hà Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T, Hà Văn H, Lâm Quang B và Lâm Văn T đều trú tại thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Nguyễn Văn L trú tại thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức súc đĩa tại nhà bếp của Vương Văn C trú tại thôn K, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Tạm giữ trên xới bạc: Số tiền 700.000 đồng, trong đó: Hà Văn T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Hà Văn H, Lâm Quang B mỗi người đánh 100.000 đồng và Nguyễn Văn L đánh 200.000 đồng; 01 (một) đĩa sứ màu trắng, bị vỡ làm ba mảnh trong đó có hai mảnh nhỏ; 01 (một) bát sứ màu trắng; 04 (bốn) quân vị bằng tre, một mặt màu đen; 01 (một) chiếu nhựa hoa văn màu xanh-vàng-đỏ-trắng, đã qua sử dụng.

Tạm giữ số tiền trên người các đối tượng cùng một số đồ vật, phương tiện đã qua sử dụng, cụ thể:

- Vương Văn C số tiền 650.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo mặt lưng màu xanh đen; 01 (một) đoạn dây cao su màu đen dài khoảng 20cm;

01 (một) con dao có cán bằng gỗ, dài khoảng 50cm và 01 (một) chiếc bật lửa ga màu đỏ.

- Hà Văn T số tiền 720.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng đồng và 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , màu sơn xanh đen bạc, biển kiểm soát 97B1-975.27.

- Hà Văn H số tiền 1.000.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Redmi 9C mặt lưng màu đen; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 97F8-7378.

- Lâm Quang B số tiền 3.900.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 12 Promax, mặt lưng màu xanh.

- Nguyễn Văn T số tiền 1.550.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Oppo A58, mặt lưng màu xanh đen; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen, mang biển kiểm soát 97F6-8894.

- Nguyễn Văn H số tiền 3.300.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Vivo, mặt lưng màu xanh đen.

- Nguyễn Văn L số tiền 2.450.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 7 Plus, mặt lưng màu hồng; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn trắng đen, mang biển kiểm soát 97B1-42257.

- Lâm Văn T số tiền 270.000 đồng và 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , màu sơn trắng, biển kiểm soát 97AE-004.67.

Quá trình điều tra, truy tố xác định được: Khoảng 23 giờ, ngày 15 tháng 4 năm 2024, Vương Văn C sử dụng điện thoại có số thuê bao 0915004642 và tài khoản Zalo “*Vương Văn Cấp*” gọi điện, nhắn tin rủ Hà Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T, và Nguyễn Văn L sang nhà C đánh bạc. Khoảng 40 phút sau ngoài những người C gọi có thêm Hà Văn H, Lâm Quang B và Lâm Văn T đều trú tại thôn N, xã Đ, huyện C lần lượt đến nhà C. Tất cả cùng ngồi uống nước chè, uống rượu sau đó rủ nhau đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa sát phạt thắng thua bằng tiền.

Trước khi đánh bạc Hà Văn T dùng dao cắt thẻ tre làm 04 (bốn) quân vị rồi dùng bật lửa đốt đoạn dây cao su cháy để bôi đen một mặt quân vị và đưa cho Nguyễn Văn T (dao, thẻ tre, đoạn dây cao su, bật lửa do C chuẩn bị từ trước). Khi có người nói “*bát đĩa để đâu đấy*” thì C hiểu là cần bát đĩa để đánh bạc nên tự đi đến chỗ sọt đựng bát đĩa để ở góc bếp lấy 01 (một) bát sứ và 01 (một) đĩa sứ, màu trắng đặt xuống chiếc chiếu nhựa rải sẵn trước đó, tiếp đó T là người cho quân vị vào bộ bát đĩa để xóc cái đánh bạc. Do C có ít tiền và uống rượu say không tỉnh táo

nên cùng Lâm Văn T ngồi xem, không tham gia đánh bạc. Sau đó Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T, Hà Văn H, Hà Văn T, Nguyễn Văn L, Lâm Quang B cùng ngồi lên chiếu trong nhà bếp C để đánh bạc.

Trong quá trình đánh bạc Hà Văn T có 820.000 đồng dùng để đánh bạc, Hà Văn H có 1.100.000 đồng dùng để đánh bạc, Lâm Quang B có 100.000 đồng dùng để đánh bạc, Nguyễn Văn T có 1.650.000 đồng dùng để đánh bạc, Nguyễn Văn H 100.000 đồng dùng để đánh bạc và Nguyễn Văn L có 2.650.000 đồng dùng để đánh bạc. Tổng số tiền T, H, B, T, H, L sử dụng đánh bạc là 6.420.000 đồng. Đến hồi 02 giờ 30 phút ngày 16/4/2024 khi Hà Văn T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Hà Văn H, Lâm Quang B đang bỏ mỗi người số tiền 100.000 đồng và Nguyễn Văn L bỏ ra số tiền 200.000 đồng để đánh ván tiếp theo thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Chợ Đồn phát hiện, lập biên bản thu giữ toàn bộ tang vật.

Hình thức đánh xóc đĩa như sau: Người chơi sử dụng 01 (một) chiếc bát sứ, 01 (một) đĩa sứ, 04 (bốn) quân vị bằng tre, cắt hình vuông, để phân biệt “chẵn” hay “lẻ” thì quân vị được tô một mặt màu đen còn lại không tô màu (coi là mặt màu trắng). Khi bắt đầu ván bạc Nguyễn Văn Tây là người xóc cái lấy 04 (bốn) quân vị bỏ vào chiếc đĩa, úp bát lên trên và tiến hành xóc đều. Sau khi ngừng xóc, người chơi tiến hành dự đoán và đặt tiền xuống chiếu vào một trong hai bên (cửa) là: Cửa chẵn (phía tay phải của người xóc cái); nếu chọn cửa này thì kết quả xóc sẽ là 04 quân vị màu đen hoặc 04 quân vị màu trắng hoặc 02 quân vị màu đen và 02 quân vị màu trắng. Cửa lẻ (phía tay trái của người xóc cái); nếu chọn cửa này thì kết quả sẽ là 03 quân vị màu đen và 01 quân vị màu trắng hoặc 01 quân vị màu đen và 03 quân vị màu trắng. Khi người chơi đặt tiền xuống chiếu cá cược với nhau nếu ai thích mở bát sẽ tiến hành mở bát; việc thắng thua dựa trên kết quả từ các mặt sắp ngửa của quân vị như đã nêu trên, ai chọn đúng sẽ thắng được đúng số tiền mà họ đã bỏ ra để đặt cửa theo tỷ lệ một ăn một, với mức tiền đánh từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng một ván, từng người chơi khác tham gia đặt cược trong một ván đánh, việc lấy tiền thắng do người chơi tự cầm lấy tiền trên sới.

Tiến hành xác minh, lấy lời khai ông Lâm Văn T khai nhận: Tối ngày 15/4/2024 cùng Nguyễn Văn H đi sang nhà Vương Văn C để chơi uống rượu tại bếp nhà C. Ngồi uống nước được một lúc thì thấy có T, H, L đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền mặt với số tiền mỗi ván từ 50.000 đồng trở lên. Ngồi uống rượu được một lúc thì mệt nên đã nằm ngủ bên cạnh chiếu bạc. Đến khoảng 02 giờ ngày 16/4/2024 được chứng kiến xóc bạc bị Công an huyện Chợ Đồn phát hiện bắt quả tang.

Về vật chứng tạm giữ trong vụ án:

- 01 (một) đĩa sứ màu trắng, đã qua sử dụng, bị vỡ làm ba mảnh, trong đó có hai mảnh nhỏ; 01 (một) bát sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 04 (bốn) quân vị bằng tre, một mặt màu đen; 01 (một) chiếu nhựa hoa văn màu xanh-vàng-đỏ-trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (một) con dao có cán bằng gỗ, dài khoảng 50cm, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn dây cao su màu đen dài khoảng 20cm, đã qua sử dụng đều là những đồ vật, dụng cụ các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo mặt lưng màu xanh đen, đã qua sử dụng tạm giữ của Vương Văn C là chiếc điện thoại của C dùng để liên lạc gọi các đối tượng đến tham gia đánh bạc.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng đồng tạm giữ của Hà Văn T; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Vivo, mặt lưng màu xanh đen tạm giữ của Nguyễn Văn H; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 7 Plus, mặt lưng màu hồng tạm giữ của Nguyễn Văn L.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Redmi 9C mặt lưng màu đen tạm giữ của Hà Văn H; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Oppo A58, mặt lưng màu xanh đen tạm giữ của Nguyễn Văn T; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 12 Promax, mặt lưng màu xanh tạm giữ của Lâm Quang B.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 97B1-422.57, đã qua sử dụng tạm giữ của bị can Nguyễn Văn L. Qua điều tra xác định chiếc xe trên thuộc chủ sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Văn G trú tại thôn N, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn cho L mượn từ đầu tháng 4 năm 2024 để làm phương tiện đi làm.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , màu sơn xanh đen bạc, mang biển kiểm soát 97B1-975.27, đã qua sử dụng tạm giữ của Hà Văn T. Qua điều tra xác định chiếc xe thuộc chủ sở hữu hợp pháp của ông Hoàng Quốc H, sinh năm 1988, trú tại thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (*cậu ruột Tài*), T mượn chiếc xe của H từ khoảng 13 giờ ngày 15 tháng 4 năm 2024 để làm phương tiện đi lại.

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen, biển kiểm soát 97F6-8894, tạm giữ của Nguyễn Văn T. Qua điều tra xác định chiếc xe thuộc chủ sở hữu hợp pháp của bị can Nguyễn Văn H, sinh năm 1981, trú tại thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (*Tây là cháu họ H*), do không có xe nên T mượn H chiếc xe từ đầu tháng 4 năm 2024 để đi lại hằng ngày.

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 97F8-7378, số máy 1P50FMG-3*10233916*, số khung RMEDCGEME6A002912, tạm giữ của bị can Hà Văn H; qua điều tra xác định: Tên chủ xe theo chiếc biển số 97F8-7378 là Phùng Xuân H, sinh năm 1979, trú tại thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (đã chết năm 2022), thuộc loại xe nhãn hiệu HONLEI, số loại 110-1E, màu sơn nâu, có số máy VHLFM152FMHV00604428, số khung RMNWCH9MN9H004428. Qua làm việc với con gái Phùng Xuân H là bà Phùng Thị L, sinh năm 2001, trú tại thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, được biết: Trước khi chết Phùng Xuân H đã bán chiếc xe nhưng không biết bán cho ai. Tại phiếu trả lời xác minh xe ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Công an huyện Chợ Đồn xác định: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn trắng đen, số máy 1P50FMG-3*10233916*, số khung RMEDCGEME6A002912, không có trong cơ sở dữ liệu đăng ký quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Về nguồn gốc chiếc xe bị tạm giữ bị cáo Hà Văn H cho biết: Tháng 02 năm 2024, H mua lại từ một người đàn ông lạ mặt tại xã Đ với số tiền 3.000.000 đồng, khi mua xe H không biết nguồn gốc, không có giấy tờ đăng ký xe, không làm thủ tục giấy tờ mua bán, không có người chứng kiến.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave α, màu sơn trắng, mang biển kiểm soát 97AE-004.67, đã qua sử dụng tạm giữ của Lâm Văn T; ngày 15 tháng 4 năm 2024, T sử dụng chiếc xe chở Nguyễn Văn H sang nhà C nhưng T không biết sang để đánh bạc (Hợp nói với Thành sang nhà C uống rượu). Chiếc xe trên thuộc sở hữu của T mua mới đầu năm 2024 bằng hình thức trả góp hàng tháng.

- Số tiền 14.540.000 đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu B1, trong đó: Có 6.420.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc; số tiền 650.000 đồng tạm giữ của Vương Văn C; số tiền 3.300.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Văn H; số tiền 3.900.000 đồng tạm giữ của Lâm Quang B; số tiền 270.000 đồng tạm giữ của Lâm Văn T.

Tất cả những vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn chờ xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 27/CT-VKSCĐ ngày 24/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn đã truy tố các bị cáo Vương Văn C, Hà Văn T, Hà Văn H, Lâm Quang B, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L, về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vương Văn C, Hà Văn T, Hà Văn H, Lâm Quang B, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

* Về hình phạt đề nghị:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vương Văn C từ 12 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Vương Văn C do thuộc diện hộ nghèo, sống trong vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt các bị cáo Hà Văn T từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hà Văn T do thuộc hộ cận nghèo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hà Văn H do thuộc hộ nghèo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Lâm Quang B từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lâm Quang B do thuộc hộ cận nghèo, lao động tự do không có công việc tạo ra thu nhập ổn định.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Không xử phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn T do sống phụ thuộc, không có tài sản riêng có giá trị.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Không xử phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn H, do H là lao động tự do, không có công việc tại ra thu nhập ổn định.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 12 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng. Không xử phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo L, do là lao động tự do, không có công việc tại ra thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị.

* Về xử lý vật chứng đề nghị: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đĩa sứ màu trắng, đã qua sử dụng, bị vỡ làm ba mảnh, trong đó có hai mảnh nhỏ; 01 (một) bát sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 04 (bốn) quân vị bằng tre, một mặt màu đen; 01 (một) chiếu nhựa hoa văn màu xanh-vàng-đỏ-trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (một) con dao có cán bằng gỗ, dài khoảng 50cm, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn dây cao su màu đen dài khoảng 20cm, đã qua sử dụng.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo mặt lưng màu xanh đen, đã qua sử dụng tạm giữ của Vương Văn C; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng đồng tạm giữ của Hà Văn T; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Vivo, mặt lưng màu xanh đen tạm giữ của Nguyễn Văn H; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 7 Plus, mặt lưng màu hồng tạm giữ của Nguyễn Văn L.

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Redmi 9C mặt lưng màu đen cho bị cáo Hà Văn Hoàn; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Oppo A58, mặt lưng màu xanh đen tạm giữ của Nguyễn Văn T; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 12 Promax, mặt lưng màu xanh cho bị cáo Lâm Quang B.

- Trả lại 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 97B1-422.57, đã qua sử dụng tạm giữ của bị can Nguyễn Văn L cho ông Nguyễn Văn G; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , màu sơn xanh đen bạc, mang biển kiểm soát 97B1-975.27, đã qua sử dụng tạm giữ của Hà Văn T cho ông Hoàng Quốc H.

- Trả lại 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen, biển kiểm soát 97F6-8894, tạm giữ của Nguyễn Văn T cho bị cáo Nguyễn Văn H.

- Giao cho Công an huyện Chợ Đồn xử lý 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 97F8-7378, số máy 1P50FMG-3*10233916*, số khung RMEDCGEME6A002912, tạm giữ của bị cáo Hà Văn H.

- Trả lại 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , màu sơn trắng, mang biển kiểm soát 97AE-004.67, đã qua sử dụng cho ông Lâm Văn T.

- Đối với số tiền 14.540.000 đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu B1, trong đó: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.420.000 đồng; trả lại số tiền 650.000 đồng cho bị cáo Vương Văn C, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án; trả lại số tiền 3.300.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Văn H cần tạm giữ để đảm bảo thi hành

án; trả lại số tiền 3.900.000 đồng cho bị cáo Lâm Quang B cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án; trả lại số tiền 270.000 đồng cho ông Lâm Văn T.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Vương Văn C, Hà Văn T, Hà Văn H, Lâm Quang B, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L đều phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn G đề nghị được trả lại 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Blade, biển kiểm soát 97B1-422.57 thuộc quyền sở hữu của ông; ông Hoàng Quốc H đề nghị được trả lại 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave α , biển kiểm soát 97B1-975.27 thuộc quyền sở hữu của ông; tại đơn xin xét xử vắng mặt ông Lâm Văn T đề nghị được trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , biển kiểm soát 97AE-004.67 thuộc quyền sở hữu của ông; tại đơn xin xét xử vắng mặt bà Hà Thị H đề nghị tịch thu tiêu hủy các loại tài sản (01 chiếc, 01 bát, 01 đĩa, 01 con dao) bị tạm giữ trong vụ án.

Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo nói đều lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Vương Văn C, Hà Văn T, Hà Văn H, Lâm Quang B, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L đều khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Trong khoảng thời gian từ 23 giờ 30 phút ngày 15/4/2024 đến 02 giờ 30 phút ngày 16/4/2020 tại nhà bếp của bị cáo Vương Văn C thuộc Thôn K, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, các bị cáo Hà Văn T, Hà Văn H, Lâm Quang B, Nguyễn Văn T, Nguyễn

Văn H, Nguyễn Văn L đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 6.420.000 đồng. Bị cáo Vương Văn C mặc dù không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng trước đó đã sử dụng điện thoại có số thuê bao 0915004642 và tài khoản Zalo của mình để gọi điện, nhắn tin rủ Hà Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T, và Nguyễn Văn L đến nhà đánh bạc và chuẩn bị công cụ, phương tiện (chuẩn bị bát, đĩa, chiếu, dao, thẻ tre, dây cao su, bật lửa) cho việc đánh bạc nên là đồng phạm trong tội đánh bạc.

Như vậy, hành vi của các bị cáo nêu trên đã cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực hành vi, có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với hành vi của từng bị cáo thực hiện.

[4] Về vai trò các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Vương Văn C là chủ nhà, mặc dù không tham gia đánh bạc nhưng là người khởi xướng và có hành vi rủ rê người khác đến nhà đánh bạc, chuẩn bị công cụ, phương tiện cho việc đánh bạc nên bị cáo phạm tội có vai trò chính trong vụ án. Các bị cáo Hà Văn T, Hà Văn H, Lâm Quang B, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L đều là người thực hành cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nên vai trò đồng phạm là ngang nhau. Từng bị cáo trong vụ án sẽ phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, vai trò tham gia của mình.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Vương Văn C, Hà Văn T, Hà Văn H, Lâm Quang B, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L đều không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa tất cả các bị cáo Vương Văn C, Hà Văn T, Hà Văn H, Lâm Quang B, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Vương Văn C, Hà Văn T, Hà Văn H, Lâm Quang B, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đều

được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Vương Văn C có bố đẻ là Vương Văn Ân được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến; bị cáo Hà Văn T có bà nội là Triệu Thị D được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến; bị cáo Nguyễn Văn T có bố đẻ là Nguyễn Văn Q được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang; bị cáo Nguyễn Văn L có bố đẻ là Nguyễn Văn G được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến nên các bị cáo đều được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân của các bị cáo Vương Văn C, Hà Văn T, Hà Văn H, Lâm Quang B và Nguyễn Văn T trước khi phạm tội đều chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Nguyễn Văn L trước khi phạm tội này đã từng bị kết án về tội “Cướp tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích. Bị cáo Nguyễn Văn H trước khi phạm tội đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, bị cáo Hà Văn T trước khi phạm tội đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau”.

[6] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Vương Văn C, Hà Văn H, Lâm Quang B, Nguyễn Văn T đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Đối với các bị cáo Hà Văn T, Nguyễn Văn H từng bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đều đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, bị cáo Nguyễn Văn L đã từng bị kết án nhưng đã được xóa án tích. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có đủ điều kiện để áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo nên Hội đồng xét xử quyết định hình áp dụng phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với các bị cáo Hà Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L để tạo cơ hội cho các bị cáo sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt cho xã hội cũng đảm bảo việc răn đe, giáo dục các bị cáo, đồng thời cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, thì ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị bổ sung là phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo Vương Văn

C, Hà Văn T, Hà Văn H, Nguyễn Văn T đều thuộc diện hộ nghèo và cận nghèo, bị cáo Lâm Quang B, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L đều là lao động tự do, điều kiện kinh tế khó khăn, không có công việc tạo ra thu nhập ổn định. Do đó, không xử phạt bổ sung là phạt tiền đối với tất cả các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) đĩa sứ màu trắng, đã qua sử dụng, bị vỡ làm ba mảnh, trong đó có hai mảnh nhỏ; 01 (một) bát sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 04 (bốn) quân vị bằng tre, một mặt màu đen; 01 (một) chiếu nhựa hoa văn màu xanh-vàng-đỏ-trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (một) con dao có cán bằng gỗ, dài khoảng 50cm, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn dây cao su màu đen dài khoảng 20cm, đã qua sử dụng. Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa xác định: Tất cả những đồ vật, dụng cụ trên đều là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo mặt lưng màu xanh đen, đã qua sử dụng tạm giữ của Vương Văn C; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng đồng tạm giữ của Hà Văn T; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Vivo, mặt lưng màu xanh đen tạm giữ của Nguyễn Văn H; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 7 Plus, mặt lưng màu hồng tạm giữ của Nguyễn Văn L. Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo C, T, H và L tại phiên tòa xác định: Cả 04 chiếc điện thoại của các bị cáo đều sử dụng để liên lạc với nhau đến tham gia đánh bạc nên đều là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Redmi 9C mặt lưng màu đen tạm giữ của Hà Văn H; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 12 Promax, mặt lưng màu xanh của Lâm Quang B; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Oppo A58, mặt lưng màu xanh đen tạm giữ của Nguyễn Văn T. Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa xác định: Cả 03 chiếc điện thoại của ba bị cáo đều không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại lần lượt cho các bị cáo H, B và T.

- Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 97B1- 422.57, đã qua sử dụng tạm giữ của bị cáo Nguyễn Văn L. Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Văn L và ông Nguyễn Văn G tại phiên tòa xác định: Chiếc xe trên thuộc sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Văn G, ông G cho bị cáo L mượn từ đầu tháng 4 năm 2024 để làm phương

tiện đi làm. Tuy nhiên, ông G không biết L sử dụng chiếc xe làm phương tiện để đi đánh bạc và không liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo. Tại phiên tòa ông G đề nghị được trả lại xe mô tô nên cần trả lại chiếc xe trên cho ông G.

- Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , màu sơn xanh đen bạc, mang biển kiểm soát 97B1-975.27, đã qua sử dụng tạm giữ của Hà Văn T. Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Hà Văn T và ông Hoàng Quốc H tại phiên tòa xác định: Chiếc xe thuộc chủ sở hữu hợp pháp của ông Hoàng Quốc H (ông H *cậu ruột* T), ông H cho bị cáo T mượn chiếc xe trên từ khoảng 13 giờ ngày 15/4/2024 để làm phương tiện đi lại. Tuy nhiên, ông H không biết bị cáo T sử dụng chiếc xe để đi đánh bạc và không liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo. Tại phiên tòa ông H đề nghị được trả lại xe mô tô nên cần trả lại chiếc xe trên cho ông H.

- Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen, biển kiểm soát 97F6-8894 tạm giữ của bị cáo Nguyễn Văn Tây. Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa xác định chiếc xe thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn Hợp (Hợp là chú họ của Tây), bị cáo Hợp cho Tây mượn chiếc xe này từ đầu tháng 4 năm 2024 để đi lại hằng ngày. Tuy nhiên, Hợp không biết Tây sử dụng chiếc xe để làm phương tiện đi đánh bạc. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Hợp đề nghị được trả lại xe mô tô nên cần trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu là bị cáo Hợp.

- Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 97F8-7378, số máy 1P50FMG-3*10233916*, số khung RMEDCGEME6A002912, tạm giữ của bị can Hà Văn H, qua điều tra xác định: Tên chủ xe theo chiếc biển số 97F8-7378, loại xe nhãn hiệu HONLEI, số loại 110-1E, màu sơn nâu, có số máy VHLFM152FMHV00604428, số khung RMNWCH9MN9H004428 là Phùng Xuân H (đã chết năm 2022), sinh năm 1979, trú tại thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Qua làm việc với con gái Phùng Xuân H là bà Phùng Thị L, sinh năm 2001, trú tại thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, được biết: Trước khi chết ông Phùng Xuân H đã bán chiếc xe nhưng không biết bán cho ai. Tại phiếu trả lời xác minh xe ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Công an huyện Chợ Đồn xác định: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn trắng đen, số máy 1P50FMG-3*10233916*, số khung RMEDCGEME6A002912, không có trong cơ sở dữ liệu đăng ký quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Về nguồn gốc chiếc xe trên, bị cáo Hà Văn H cho biết: Khoảng tháng 02 năm 2024, bị cáo mua lại từ một người đàn ông lạ mặt tại xã Đ với giá tiền 3.000.000 đồng, khi mua xe bị cáo không biết nguồn gốc, không có giấy tờ đăng ký xe, không làm thủ tục giấy tờ mua bán, không có người chứng kiến. Đêm 14/5/2024 bị cáo sử dụng chiếc xe trên đến nhà bị cáo C. Như vậy, qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời

khai của bị cáo Hà Văn H chưa thể làm rõ được chủ sở hữu và nguồn gốc chiếc xe nên cần giao lại cho Công an huyện Chợ Đồn tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý sau.

- Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , màu sơn trắng, mang biển kiểm soát 97AE-004.67, đã qua sử dụng tạm giữ của ông Lâm Văn T, qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa xác định: Chiếc xe thuộc sở hữu của ông Lâm Văn T, ngày 15 tháng 4 năm 2024, ông T sử dụng chiếc xe trên chở bị cáo Nguyễn Văn H sang nhà bị cáo Vương Văn C. Tuy nhiên, ông T không biết H sang nhà bị cáo C để đánh bạc (*H nói với T sang nhà C uống rượu*) và không liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo. Ông T có đơn xin được trả lại xe mô tô nên cần trả lại chiếc xe trên cho ông T.

- Đối với số tiền 14.540.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang (được niêm phong trong phong bì ký hiệu B1), qua các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo và ông Lâm Văn T tại phiên tòa xác định: Có số tiền 6.420.000 đồng được các bị cáo sử dụng để đánh bạc là tiền dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; số tiền còn lại 8.120.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, trong đó: Có số tiền 650.000 đồng tạm giữ của bị cáo Vương Văn C, số tiền 3.900.000 đồng tạm giữ của bị cáo Lâm Quang B, số tiền 3.300.000 đồng tạm giữ của bị cáo Nguyễn Văn H và số tiền 270.000 đồng tạm giữ của ông Lâm Văn T, cần trả lại lần lượt cho các chủ sở hữu hợp pháp là các bị cáo C, B, H và ông T. Đối với số tiền trả lại cho các bị cáo Vương Văn C, Lâm Quang B, Nguyễn Văn H cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án của các bị cáo C, B, H.

[8] Trong vụ án này còn có ông Lâm Văn T là người có mặt tại nhà Vương Văn C tại thời điểm các bị cáo đánh bạc. Qua các tài liệu được thu thập trong quá trình điều tra và qua lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, xác định ông T không tham gia đánh bạc và không liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo. Do đó, không có căn cứ để xem xét xử lý ông T.

[9] Về án phí: Các bị cáo Vương Văn C, Hà Văn T, Lâm Quang B, Hà Văn H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn L không có đơn xin miễn án phí nên đều phải chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Vương Văn C, Hà Văn H, Hà Văn T, Lâm Quang B, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L phạm tội "Đánh bạc".

[1] Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vương Văn C 15 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vương Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn T 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn H 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lâm Quang B 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Hà Văn T, Hà Văn H, Lâm Quang B, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 15 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đĩa sứ màu trắng, đã qua sử dụng, bị vỡ làm ba mảnh, trong đó có hai mảnh nhỏ; 01 (một) bát sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 04 (bốn) quân vị bằng tre, một mặt màu đen; 01 (một) chiếu nhựa hoa văn màu xanh-vàng-đỏ-trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (một) con dao có cán bằng gỗ, dài khoảng 50cm, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn dây cao su màu đen dài khoảng 20cm, đã qua sử dụng.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo mặt lưng màu xanh đen, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng đồng, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Vivo, mặt lưng màu xanh đen đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 7 Plus, mặt lưng màu hồng, đã qua sử dụng;

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Redmi 9C mặt lưng màu đen, đã qua sử dụng cho bị cáo Hà Văn H ; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 12 Promax, mặt lưng màu xanh, đã qua sử dụng cho bị cáo Lâm Quang B; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Oppo A58, mặt lưng màu xanh đen, đã qua sử dụng cho bị cáo Nguyễn Văn T.

- Trả lại 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 97B1-422.57, số máy JA36E0013053, số khung RLHJA3616EY501857, đã qua sử dụng cho ông Nguyễn Văn G.

- Trả lại 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , màu sơn xanh đen bạc, mang biển kiểm soát 97B1-975.27, có số máy JA39E1567561, có số khung RLHJA3917LY229649, đã qua sử dụng tạm giữ của Hà Văn T cho ông Hoàng Quốc H.

- Trả lại 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen, biển kiểm soát 97F6-8894, số máy HC12E1023858, số khung RLHHC12148Y024028 tạm giữ của Nguyễn Văn T cho Nguyễn Văn H.

- Trả lại 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , màu sơn trắng, mang biển kiểm soát 97AE-004.67, số máy JA70E0171808, số khung RLHJA393XPY117239, đã qua sử dụng cho ông Lâm Văn T.

- Giao 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 97F8 -7378, số máy 1P50FMG-3*10233916*, số khung RMEDCGEME6A002912 cho Công an huyện Chợ Đồn xử lý theo quy định.

- Đối với số tiền 14.540.000 đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu B1, trong đó:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.420.000 đồng;

Trả lại số tiền 650.000 đồng cho bị cáo Vương Văn C nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo C.

Trả lại số tiền 3.900.000 đồng cho bị cáo Lâm Quang B nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo B.

Trả lại số tiền 3.300.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Văn H nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo H.

Trả lại số tiền 270.000 đồng cho ông Lâm Văn T.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Vương Văn C, Hà Văn T, Hà Văn H, Lâm Quang B, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Đồn;
- CA huyện Chợ Đồn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- THADS huyện Chợ Đồn;
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- Các bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Triệu Văn Mẫn

